

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 6 tháng 7 năm 2023

BÁO CÁO KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ
NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP QUỐC GIA

I. Thông tin chung về nhiệm vụ:

1. Tên nhiệm vụ, mã số:

Nghiên cứu sản xuất và ứng dụng một số chế phẩm vi sinh để phòng trừ bệnh vàng lá, thối rễ trên cây có múi và bệnh thán thư trên cây xoài tại Hậu Giang và một số tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long

Mã số: ĐTĐLCN-05/20

Thuộc:

- Đề tài độc lập cấp Quốc gia.

- Khác (*ghi cụ thể*):

2. Mục tiêu nhiệm vụ: Sản xuất và ứng dụng thành công một số chế phẩm vi sinh để phòng trừ hiệu quả bệnh vàng lá thối rễ trên cây có múi và bệnh thán thư trên cây xoài, góp phần nâng cao năng suất, chất lượng và phát triển bền vững lĩnh vực sản xuất cây ăn trái tại Hậu Giang và một số tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long

3. Chủ nhiệm nhiệm vụ: TS. Phạm Thị Lý Thu

4. Tổ chức chủ trì nhiệm vụ: Viện Di truyền Nông nghiệp

5. Tổng kinh phí thực hiện: 5.508,00 triệu đồng.

Trong đó, từ ngân sách SNKH Trung ương: 4.930,00 triệu đồng.

từ ngân sách SNKH địa phương: 578,00 triệu đồng

6. Thời gian thực hiện theo Hợp đồng:

Bắt đầu: tháng 03 năm 2020

Kết thúc: tháng 02 năm 2023

Thời gian thực hiện theo văn bản điều chỉnh của cơ quan có thẩm quyền (gia hạn 6 tháng): từ tháng 03 năm 2020 đến tháng 08 năm 2023

7. Danh sách thành viên chính thực hiện nhiệm vụ nêu trên gồm:

Số TT	Họ và tên	Chức danh khoa học, học vị	Cơ quan công tác
1	Phạm Thị Lý Thu	NCVCC, Tiến sĩ	Viện Di truyền Nông nghiệp
2	Nguyễn Thị Hồng Minh	NCV, Thạc sĩ	Viện Di truyền Nông nghiệp

3	Nguyễn Thế Quyết	NCV, Cử nhân	Viện Di truyền Nông nghiệp
4	Đào Thị Thu Hằng	NCV, Cử nhân	Viện Di truyền Nông nghiệp
5	Nguyễn Thị Hồng Hải	NCV, Thạc sĩ	Viện Di truyền Nông nghiệp
6	Lưu Thị Mỹ Dung	NCV, Thạc sĩ	Viện Di truyền Nông nghiệp
7	Nguyễn Đức Thành	NCV, Tiến sĩ	Viện Di truyền Nông nghiệp
8	Nguyễn Thị Kiều	NCVC, Tiến sĩ	Trung tâm Thông tin và ứng dụng KHCN Hậu Giang
9	Nguyễn Thị Bích Ngọc	NCVC, Tiến sĩ	Viện Bảo vệ Thực vật
10	Nguyễn Đức Anh	NCV, Thạc sĩ	Viện Di truyền Nông nghiệp
11	Nguyễn Thanh Hà	NCV, Thạc sĩ	Viện Di truyền Nông nghiệp
12	Hà Viết Cường	GVCC, PGS, Tiến sĩ	Học viện Nông nghiệp Việt Nam
13	Phạm Thành Tôn	NCV, Thạc sĩ	Trung tâm Thông tin và ứng dụng KHCN Hậu Giang
14	Mai Hoàng Linh	Kỹ sư	Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp huyện Lai Vung
15	Lê Chí Hiếu	Kỹ sư	Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp thành phố Cao Lãnh

II. Nội dung tự đánh giá về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

1. Về sản phẩm khoa học:

1.1. Danh mục sản phẩm đã hoàn thành:

Số TT	Tên sản phẩm	Số lượng			Khối lượng			Chất lượng		
		Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt
1	03 chủng vi sinh vật có khả năng phòng trừ tác nhân gây bệnh vàng lá thối rễ trên cây có múi		x			x			x	
2	03 chủng vi sinh vật có khả năng phòng trừ tác nhân gây bệnh thán thư trên cây xoài		x			x			x	
3	1.090 kg chế phẩm vi sinh dạng bột phòng trừ bệnh vàng lá thối rễ trên cây có múi		x		x				x	
4	780 lít chế phẩm vi sinh dạng lỏng phòng trừ bệnh thán thư trên cây xoài		x		x				x	
5	04 ha mô hình ứng dụng chế phẩm vi sinh phòng trừ bệnh vàng lá thối rễ trên cây cam, bưởi tại tỉnh Hậu Giang và tỉnh Đồng Tháp		x			x			x	

6	02 ha mô hình ứng dụng chế phẩm vi sinh phòng trừ bệnh thán thư trên cây xoài tại tỉnh Hậu Giang và tỉnh Đồng Tháp		x			x			x	
7	01 quy trình sản xuất chế phẩm vi sinh phòng trừ bệnh vàng lá, thối rễ trên cây có múi, quy mô 500 kg/mẻ		x			x			x	
8	01 quy trình sử dụng chế phẩm vi sinh phòng trừ bệnh vàng lá, thối rễ trên cây có múi, được áp dụng trên 4 mô hình canh tác cây có múi tại Hậu Giang và Đồng Tháp		x			x			x	
9	01 quy trình sản xuất chế phẩm vi sinh phòng trừ bệnh thán thư trên cây xoài, quy mô 500 lít/mẻ		x			x			x	
10	01 quy trình sử dụng chế phẩm vi sinh phòng trừ bệnh thán thư trên cây xoài, được áp dụng trên 2 mô hình canh tác cây xoài cát hòa lộc tại Hậu Giang và Đồng Tháp		x			x			x	
11	08 buổi tập huấn cho cán bộ khuyến nông và nông dân trồng cây có múi và xoài		x			x			x	
12	01 Báo cáo tổng kết ĐT		x			x			x	
13	02 Bài báo trong nước		x			x			x	
14	Đào tạo 02 Thạc sĩ		x			x			x	

1.2. Danh mục sản phẩm khoa học dự kiến ứng dụng, chuyển giao (nếu có):

Số TT	Tên sản phẩm	Thời gian dự kiến ứng dụng	Cơ quan dự kiến ứng dụng	Ghi chú
1	Chủng vi sinh vật có khả năng phòng trừ tác nhân gây bệnh VLTR trên cây có múi	Quý 1 năm 2024	Trung tâm Thông tin và ứng dụng KH-CN Hậu Giang	
2	Chủng vi sinh vật có khả năng phòng trừ tác nhân gây bệnh thán thư trên cây xoài	Quý 1 năm 2024	Trung tâm Thông tin và ứng dụng KH-CN Hậu Giang	
3	Quy trình sản xuất chế phẩm	Quý 1 năm	Trung tâm Thông tin và	

	vi sinh phòng trừ bệnh VLTR trên cây có múi	2024	ứng dụng KHCN Hậu Giang	
4	Quy trình sử dụng chế phẩm vi sinh phòng trừ bệnh VLTR trên cây có múi	Quý 1 năm 2024	Trung tâm Thông tin và ứng dụng KHCN Hậu Giang	
5	Quy trình sản xuất chế phẩm vi sinh phòng trừ bệnh thán thư trên cây xoài	Quý 1 năm 2024	Trung tâm Thông tin và ứng dụng KHCN Hậu Giang	
6	Quy trình sử dụng chế phẩm vi sinh phòng trừ bệnh thán thư trên cây xoài	Quý 1 năm 2024	Trung tâm Thông tin và ứng dụng KHCN Hậu Giang	

1.3. Danh mục sản phẩm khoa học đã được ứng dụng (nếu có):

Số TT	Tên sản phẩm	Thời gian ứng dụng	Tên cơ quan ứng dụng	Ghi chú

2. Về những đóng góp mới của nhiệm vụ:

Đề tài đã tuyển chọn được bộ chủng giống vi sinh vật thuộc hai chi nấm đối kháng *Trichoderma* và *Chaetomium* từ nguồn vật liệu thu thập tại các vườn trồng cam, bưởi, xoài thuộc tỉnh Hậu Giang và Đồng Tháp. Từ nguồn vật liệu là bộ chủng giống vi sinh vật đối kháng đã tạo được chế phẩm vi sinh dạng bột ATC1 phòng trừ bệnh vàng lá thối rễ trên cây có múi và chế phẩm dạng lỏng ATX1 phòng trừ bệnh thán thư trên cây xoài. Cả hai loại chế phẩm này đã được thử nghiệm tại mô hình trồng cây có múi (cam sành, cam xoàn, bưởi Da xanh), mô hình trồng xoài cát Hòa Lộc và được đánh giá có hiệu quả cao trong phòng trị bệnh, dễ sử dụng, an toàn, không gây độc hại cho người, động vật và môi trường sinh thái.

Nghiên cứu của đề tài góp phần nâng cao trình độ chuyên môn, kinh nghiệm và năng lực của cán bộ khoa học, tạo các dẫn liệu khoa học có giá trị trong công tác giảng dạy đại học và sau đại học ...

3. Về hiệu quả của nhiệm vụ:

3.1. Hiệu quả kinh tế

Việc ứng dụng chế phẩm vi sinh vào quy trình canh tác cây có múi cũng như canh tác cây xoài góp phần nâng cao năng suất, chất lượng và phát triển sản xuất bền vững cây ăn quả tại Hậu Giang và một số tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long. Chế phẩm vi sinh góp phần giảm thiểu việc sử dụng thuốc BVTV, giảm thiểu công lao động trong quá trình phòng trị bệnh trên cây trồng. Bên cạnh đó, sử dụng chế phẩm vi sinh giúp tăng chất lượng cũng như khối lượng quả khi thu hoạch, góp phần tăng hiệu quả kinh tế từ 15-20% tại các mô hình thử nghiệm.

3.2. Hiệu quả xã hội

Việc thực hiện đề tài góp phần nâng cao trình độ khoa học và công nghệ trong lĩnh vực khai thác, phát triển các sản phẩm có nguồn gốc sinh học trong phòng trừ bệnh hại trên cây có múi và cây xoài tại Hậu Giang và các tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long.

Góp phần bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn cho các cán bộ tham gia đề tài cũng như cán bộ phối hợp thực hiện tại địa phương.

Quá trình thực hiện đề tài giúp cơ quan chủ trì cũng như nhóm nghiên cứu mở rộng quan hệ hợp tác với các cơ quan nghiên cứu khác trong đào tạo, nghiên cứu, ứng dụng và phát triển chế phẩm vi sinh. Kết quả của đề tài trực tiếp góp phần vào công tác phòng trị bệnh vàng lá thối rễ trên cây có múi và bệnh thán thư trên cây xoài tại tỉnh Hậu Giang và Đồng Tháp theo hướng nông nghiệp hữu cơ, bảo vệ môi trường, phát triển kinh tế của địa phương.

III. Tự đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện nhiệm vụ

1. Về tiến độ thực hiện: (đánh dấu vào ô tương ứng):

- Nộp hồ sơ đúng hạn
- Nộp chậm từ trên 30 ngày đến 06 tháng
- Nộp hồ sơ chậm trên 06 tháng

2. Về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

- Xuất sắc
- Đạt
- Không đạt

Giải thích lý do:

Đề tài đã hoàn thành đầy đủ các nội dung nghiên cứu, kết quả và sản phẩm đạt được đáp ứng yêu cầu theo Thuyết minh và Hợp đồng đã phê duyệt.

Cam đoan nội dung của Báo cáo là trung thực; Chủ nhiệm và các thành viên tham gia thực hiện nhiệm vụ không sử dụng kết quả nghiên cứu của người khác trái với quy định của pháp luật.

CHỦ NHIỆM NHIỆM VỤ
(Họ, họ tên, học vị, họ tên và chữ ký)

TS. Phạm Thị Lý Thu

THỦ TRƯỞNG
TỔ CHỨC CHỦ TRÌ NHIỆM VỤ
(Họ, tên, chữ ký và đóng dấu)



PHÓ VIỆN TRƯỞNG
PGS.TS. Khuất Hữu Trung

